

**TỔNG CỤC THỂ DỤC THỂ THAO
VIỆN KHOA HỌC THỂ DỤC THỂ THAO**

TỔNG BIÊN TẬP

PGS.TS. Nguyễn Danh Hoàng Việt

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

PGS.TS. Nguyễn Danh Hoàng Việt
TS. Trần Hiếu

PGS.TS Trần Tuấn Hiếu

GS.TS. Lê Văn Lãm

GS.TS. Dương Nghiệp Chí

GS.TS. Lâm Quang Thành

GS.TS. Lưu Quang Hiệp

PGS.TS. Đặng Thị Hồng Nhung

PGS.TS. Nguyễn Hồng Dương

PGS.TS. Lương Kim Chung

PGS.TS. Trần Đức Dũng

PGS.TS. Phạm Ngọc Viễn

PGS.TS. Hoàng Công Dân

TS. Trần Đức Phấn

TS. Đàm Quốc Chính

TS. Võ Tường Kha

TS. Nguyễn Duy Quyết

TS. Ngô Ích Quân

TS. Trần Kim Cương

TS. Nguyễn Huy Nam

TS. Nguyễn Thy Ngọc

TS. Phạm Thị Thanh Hương

TS. Nguyễn Mạnh Thắng

TS. Vũ Thị Hồng Thu

BAN THƯ KÝ TÒA SOẠN

ThS. Từ Thị Thanh Bình

Đào Trúc Quỳnh

TÒA SOẠN

141 Nguyễn Thái Học - Hà Nội

Tel: 024.37330286;

Email: ykhtdtt@hn.vnn.vn

Giấy phép xuất bản

Số 1423/GP-BTTTT do

Bộ Thông tin và Truyền thông
cấp ngày 31 tháng 8 năm 2011

KHOA HỌC THỂ THAO VIỆT NAM ĐẨY MẠNH HỢP TÁC TRONG KHỐI ASEAN

Ngày 1/1/2020, Việt Nam chính thức trở thành Chủ tịch ASEAN 2020. Vừa là Chủ tịch ASEAN 2020, vừa là Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2020 - 2021, Việt Nam có nhiều cơ hội để thể hiện vị thế trong khu vực và trên chính trường quốc tế. Đây là thắng lợi trong công tác triển khai Nghị quyết 22-NQ/TW ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế và Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 08/8/2018 của Ban Bí thư về đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030.

Trong đó, Thể thao Việt Nam đi đầu trong công tác kết nối chặt chẽ cộng đồng ASEAN thông qua SEA Games và các giải đấu thể thao Đông Nam Á, hợp tác về khoa học và nghiên cứu thể thao.... Những hoạt động hợp tác trong thể thao và những hoạt động liên quan đến thể thao đã góp phần xây dựng lối sống lành mạnh trong cộng đồng người dân ASEAN, đồng thời tác động trở lại trong phát triển thể thao Việt Nam.

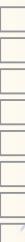
Với tầm qua trọng đó, cần có những định hướng cơ bản trong hội nhập cộng đồng ASEAN về thể dục thể thao (TDTT), góp phần đẩy mạnh công tác đối ngoại thể thao thông qua giao lưu, hợp tác với các nước ASEAN về thể thao trên tinh thần “người dân của chúng ta, cộng đồng của chúng ta, tầm nhìn của chúng ta”; chủ động, tích cực tham gia các hợp tác song phương và đa phương về TDTT; đoàn kết đồng lòng với các nước ASEAN để cùng thực hiện những vấn đề đặt ra trong các lĩnh vực hoạt động TDTT; xây dựng nội lực của Việt Nam để hội nhập cộng đồng ASEAN trên cơ sở phát huy thế mạnh của Việt Nam, đồng thời tận dụng được các thế mạnh về thể thao của các nước ASEAN; tích cực tham gia vào các sự kiện thể thao, triển khai các nội dung hợp tác phong phú, đa dạng với ủy ban Olympic, các liên đoàn, hiệp hội thể thao của các nước ASEAN.

Với các định hướng cơ bản trên, việc tổ chức thực hiện các nội dung hợp tác trong cộng đồng ASEAN đòi hỏi phải có các giải pháp khả thi, lộ trình phù hợp và sự nỗ lực trong tổ chức thực hiện để tạo lên sức sống mới cho thể thao Việt Nam trong thời kỳ phát triển mới.

Viện Khoa học TDTT Việt Nam có nhiệm vụ quan trọng trong thời điểm này. Việc định hướng, tìm ra giải pháp, tạo đột phá chiến lược đẩy phát triển khoa học - công nghệ và đổi mới, sáng tạo cho Thể thao Việt Nam.

Các nhiệm vụ trọng tâm như nghiên cứu khoa học, đào tạo nghiên cứu sinh, thông tin khoa học, xây dựng các đề án, chính sách,... đã và đang được thực hiện với những sáng kiến, sáng tạo mới và đạt được những kết quả quan trọng, đóng góp thiết thực cho sự phát triển ngành TDTT.

Viện Khoa học TDTT sẽ tiếp tục nỗ lực hơn nữa, tập trung nâng cao hiệu quả nghiên cứu và ứng dụng khoa học, công nghệ, y sinh học thể thao để thiết thực phục vụ và nâng cao chất lượng các hoạt động TDTT, đặc biệt trong lĩnh vực thể thao thành tích cao; từng bước đầu tư xây dựng tiềm năng khoa học công nghệ, y học thể thao ngang tầm với vị trí, vai trò của Viện Khoa học TDTT; xây dựng cơ chế liên kết khoa học công nghệ, y học thể thao với đào tạo, huấn luyện và thi đấu thể thao; đổi mới công tác phổ biến thông tin khoa học công nghệ, y học thể thao cho các đối tượng tham gia các lĩnh vực hoạt động TDTT; đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghiên cứu sinh; từng bước xây dựng mối quan hệ hợp tác, liên kết với các cơ sở nghiên cứu khoa học ở nước ngoài theo hướng thiết thực, hiệu quả, phát triển thể thao trong thời đại mới.



TRONG SỐ NÀY

1 Lý luận thể dục thể thao

ThS. Nguyễn Thanh Nam; ThS. Hà Ngọc Sơn

Giá trị của thể thao thành tích cao trong điều kiện hiện nay ở nước ta.

TS. Đinh Công Tuấn

Bảo tồn và phát huy giá trị võ cổ truyền Việt Nam trong các trường đại học.

2 Huấn luyện thể thao

TS. Trần Hiếu

Đánh giá thực trạng ứng dụng khoa học công nghệ trong đào tạo Vận động viên Bóng Đá trẻ tại các trung tâm đào tạo Việt Nam.

11

ThS. Trần Trang Nhung

Lựa chọn bài tập nâng cao thể lực chung cho nam sinh viên trường Đại học Hà Tĩnh.

15

TS. Nguyễn Thành Hưng

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá tốc độ di chuyển cho nam vận động viên quần vợt trẻ Hà Nội.

19

ThS. Nguyễn Đăng Trường; TS. Nguyễn Văn Hải

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá sức bền cho nam vận động viên điền kinh cự ly trung bình lứa tuổi 16 - 17 Bộ Công an.

24

ThS. Trần Đình Tường

Xác định các test đánh giá sức mạnh chuyên môn cho vận động viên Vật tự do nam lứa tuổi 15 - 16 Trung tâm Thể dục thể thao tỉnh Ninh Bình.

28

3 Thể dục thể thao quần chúng và trường học

ThS. Phạm Văn Quý

Xác định những sai lầm thường mắc và nguyên nhân dẫn đến những sai lầm đó trong tập luyện kỹ thuật giao bóng cho sinh viên chuyên sâu Quần vợt

Trường Đại học sư phạm Thể dục thể thao Hà Nội.

32

11



TS. Nguyễn Quang Sơn

Xây dựng tiêu chuẩn tuyển chọn sinh viên chuyên sâu bóng bàn trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao thành phố Hồ Chí Minh.

37

ThS. Lê Mạnh Cường

Hiệu quả tập luyện môn võ thuật Công an nhân dân đối với thể lực của nam sinh viên Học viện An ninh nhân dân.

42

ThS. Lưu Xuân Thái; ThS. Nguyễn Thị Thùy Linh; TS. Nguyễn Trọng Bốn

Nghiên cứu thực trạng thể lực chung và kết quả học tập môn giáo dục thể chất của học sinh khối 6 trường Trung học cơ sở Trang Hạ - Từ Sơn - Bắc Ninh.

45

TS. Trương Minh Toàn

So sánh nội dung chương trình giáo dục thể chất của học sinh trung học phổ thông Việt Nam và Trung Quốc.

48

ThS. Nguyễn Xuân Hải;
ThS. Nguyễn Danh Bắc

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá trình độ sức mạnh tốc độ cho nam vận động viên pencak silat Bộ Công an.

53

ThS. Lê Tuấn

Xây dựng bài tập phát triển thể lực cho nữ sinh viên Võ viện Ngân hàng.

57

ThS. Nguyễn Đức Toàn

Lựa chọn nội dung giảng dạy môn Bóng chuyền tự chọn cho nam sinh viên trường Đại học Bách khoa thành phố Hồ Chí Minh.

60

TS. Trần Hiếu

Thực trạng thể chất học sinh tiểu học tỉnh Hòa Bình.

66

TS. Trần Ngọc Minh;
ThS. Nguyễn Kim Mạnh

Nghiên cứu lựa chọn bài tập phát triển năng lực khéo léo cho nam SV chuyên sâu bóng đá trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội.

72

4 Y học và Dinh dưỡng thể thao

TS. Võ Tường Kha

Nghiên cứu tác dụng huy động gluxit của EME-DYC đối với hoạt động thể lực trên động vật thực nghiệm.

76

CONTENT

1 Sport theory

MA. Nguyen Thanh Nam;
MA. Ha Ngoc Son

The values of high-achievement sports under the present circumstances in Viet Nam.

4

PhD. Dinh Cong Tuan

The conservation and development of Vietnamese traditional martial art values in Universities.

7

Sports training 2

PhD. Tran Hieu

The assessment of the current status of scientific and technological applications in training young football players at Vietnamese training centers.

11

MA. Tran Trang Nhung

The selection of exercises to enhance general physical strength for male students at Ha Tinh university.

15

PhD. Nguyen Thanh Hung

Building standards to assess the speed of young male tennis athletes in Hanoi city.

19

MA. Nguyen Dang Truong;

PhD. Nguyen Van Hai

Building standards to assess the durability of male average-distance runners aged 16 - 17 at Ministry of Public Security.

24

MA. Tran Dinh Tuong

Identifying the tests to assess the professional strengths for male freestyle wrestlers aged 15 - 16 at Ninh Binh physical training and sport center.

28

3 Sport for all and sport school

MA. Pham Van Quy

Identifying causes of common mistakes in training serving technique for tennis-specialized students at Hanoi university of physical education and sports.

32

66



24

(Anh minh họa)

PhD. Nguyen Quang Son

Building Criteria To Select Students Specializing In Table Tennis At Ho Chi Minh City University Of Physical Education And Sports.

37

MA. Le Manh Cuong

The impacts of practicing police-specialized martial arts on male students' strength at People's security academy.

42

MA. Luu Xuan Thai; MA. Nguyen Thi Thuy Linh; PhD. Nguyen Trong Bon

Research on the general situation of physical fitness and results of physical education subject of grade 6 students at Trang Ha Secondary School - Tu Son - Bac Ninh.

45

PhD. Truong Minh Toan

The comparision of contents of physical education syllabus for high school students in Viet Nam and China.

48

MA. Nguyen Xuan Hai; MA. Nguyen Danh Bac

Building standards to assess speed power for male pencak silat athletes at ministry of public security.

53

MA. Le Tuan

The selection of physical development exercises for first year students at banking academy.

57

MA. Nguyen Duc Toan

The Selection of elective Volleyball teaching content for male students at Ho Chi Minh City University of Technology.

60

PhD. Tran Hieu;

The strength status of primary school pupils in Hoa Binh province.

66

PhD. Tran Ngoc Minh; TMA. Nguyen Kim Manh

Selecting exercises to develop deftness for male football-specialized students at Hanoi university of physical education and sports.

72

4 Medicine and sport nutrition

PhD. Vo Tuong Kha

Research on glutathione mobilizing impacts of EMEDYC on physical activity of experimental animals.

76

(Anh minh họa)